

Bản án số: 01/2022/ DS-ST  
Ngày: 22/3/2022  
“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN- TỈNH TN**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

**Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Huyền

**Các hội thẩm nhân dân:** 1. Bà Triệu Thị Xuân

2. Ông Lý Ba Duy

**Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Hồng Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh TN.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN:** Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2022 tại Hội trường, Tòa án nhân dân huyện VN tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 20/2021/ TLST - DS ngày 15 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXX ST- DS ngày 09/2/2022 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1991**

Địa chỉ: Xóm TS, xã CD, huyện VN, tỉnh TN.

( Có mặt tại phiên tòa).

**Bị đơn: Ông Hoàng Văn V, sinh năm 1985**

Địa chỉ: Xóm T, xã CD, huyện VN, tỉnh TN.

( Vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn bà Hoàng Thị H trình bày:

Do có mối quan hệ anh em họ hàng với ông Hoàng Văn V nên ngày 04/2/2020 bà đã cho ông Hoàng Văn V, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm T, xã CD, huyện VN, tỉnh TN vay tổng số tiền 20.000.000 đồng ( hai mươi triệu đồng) , lãi xuất 0,3%/ 1 tháng, thời hạn trả ngày 30/12/2020. ( Số tiền bà cho ông V vay là tiền riêng của bà đi làm tiết kiệm được). Từ khi cho ông V vay tiền đến nay ông V không trả tiền lãi và cũng không trả tiền gốc, bà H đã đòi rất nhiều lần nhưng ông V không trả.

Nay bà H đề nghị Tòa án buộc ông Hoàng Văn V phải trả cho bà tổng số tiền gốc 20.000.000 đồng ( hai mươi triệu đồng) không tính lãi xuất.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định nhưng ông Hoàng Văn V không có mặt tại Tòa án nên các bên đương sự không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án. Vì vậy vụ án phải được đưa ra xét xử ngày hôm nay.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên quan điểm khởi kiện và đề nghị ông Hoàng Văn V phải trả cho bà tổng số tiền gốc 20.000.000 đồng ( hai mươi triệu đồng) không tính lãi xuất.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên: Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Căn cứ vào Điều 21; Điều 262 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định về thẩm quyền của mình theo Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự; Tuân thủ đúng quy định về trình tự, tố tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự trong vụ án đã được đảm bảo quyền và nghĩa vụ. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt là đúng quy định của khoản 2 Điều 227 BLTTDS.

Về nội dung: Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 144, Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357; Điều 463; 465 , 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Hoàng Văn V phải trả cho bà Hoàng Thị H tổng số tiền gốc 20.000.000 đồng ( hai mươi triệu đồng), không tính lãi xuất. Về án phí bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định:

*Về tố tụng:* Đây là vụ kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn là ông Hoàng Văn V có nơi cư trú: Xóm T, xã CĐ, huyện VN, tỉnh TN, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Xóm T, xã CĐ, huyện VN, tỉnh TN. Căn cứ Điều 26; Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện VN. Các tài liệu chứng cứ các bên nộp cho Tòa án đều đảm bảo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vắng mặt lần thứ hai Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 BLTTDS quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

*Về nội dung:* Ngày 04/2/2020 bà Hoàng Thị H có cho anh Hoàng Văn V vay tổng số tiền 20.000.000 đồng ( hai mươi triệu đồng) lãi xuất 0,3%/một tháng, thời hạn trả ngày 30/12/2020. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả tổng số tiền gốc là 20.000.000 đồng ( hai mươi triệu đồng) không yêu cầu tính lãi xuất. Số tiền bà cho ông V vay là tiền riêng của bà đi làm và tiết kiệm được. Xét yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị H là phù hợp với các quy định của pháp luật vì vậy cần phải chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị H, buộc ông Hoàng Văn V phải trả cho bà Hoàng Thị H tổng số tiền gốc đã vay là 20.000.000 đồng ( hai mươi triệu đồng, không tính lãi xuất.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện VN về giải quyết vụ án tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên chấp nhận.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án dân sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 144, Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357; Điều 463; 465 , 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị H. Buộc ông Hoàng Văn V phải trả cho bà Hoàng Thị H tổng số tiền gốc là 20.000.000 đồng ( hai mươi triệu đồng), không tính lãi xuất.

Nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Hoàng Thị H có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu ông Hoàng Văn V không tự nguyện thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357; 468 Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hoàng Văn V phải nộp 1.000.000 đồng ( một triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước. Hoàn trả cho bà Hoàng Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000 đồng ( năm trăm nghìn đồng). theo biên lai số 0004814 ngày 15/10/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện VN.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với nguyên đơn; kể từ ngày bị đơn nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện VN;
- CCTHADS huyện VN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Huyền**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Huyền**

- Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
  - VKSND tỉnh TN;
  - VKSND huyện VN;
  - CCTHADS huyện VN;
  - Các đương sự;
  - Lưu hồ sơ vụ án;
  - Lưu VP.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Huyền**

